



Chương trình đào tạo

Ngành đào tạo: **Cử nhân Ngôn ngữ Anh**

Sinh viên (từ khóa 2019, 2020, 2021, và 2022) được yêu cầu phải hoàn thành tối thiểu **136** tín chỉ của các khóa học (**131** tín chỉ đối với sinh viên người nước ngoài) như sau:

1. Kiến thức giáo dục đại cương

Đối với sinh viên người Việt có quốc tịch Việt Nam (20 tín chỉ)

- [PE008IU – Tư duy phân tích \(3 tín chỉ\)](#)
- [PE010IU – Lịch sử và văn hóa Việt Nam \(3 tín chỉ\)](#)
- [PE015IU – Triết học Mác-Lênin \(3 tín chỉ\)](#)
- [PE016IU – Kinh tế chính trị Mác-Lênin \(2 tín chỉ\)](#)
- [PE017IU – Chủ nghĩa xã hội khoa học \(2 tín chỉ\)](#)
- [PE018IU – Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam \(2 tín chỉ\)](#)
- [PE019IU – Tư tưởng Hồ Chí Minh \(2 tín chỉ\)](#)
- [MA030IU – Thống kê cho Ngôn ngữ Xã hội học \(3 tín chỉ\)](#)
- *PT001IU – Giáo dục Thể chất 1 (0 tín chỉ)*
- *PT002IU – Giáo dục Thể chất 2 (0 tín chỉ)*
- *MP001IU – Giáo dục Quốc phòng (0 tín chỉ)*

Đối với sinh viên người nước ngoài (12 tín chỉ)

- [PE007IU – World Economic Geography \(3 tín chỉ\)](#)
- [PE008IU – Tư duy phân tích \(3 tín chỉ\)](#)
- [PE010IU – Lịch sử và văn hóa Việt Nam \(3 tín chỉ\)](#)
- [MA030IU – Thống kê cho Ngôn ngữ Xã hội học \(3 tín chỉ\)](#)
- *PT001IU – Giáo dục Thể chất 1 (0 tín chỉ)*
- *PT002IU – Giáo dục Thể chất 2 (0 tín chỉ)*

2. Kiến thức cơ sở ngành (33 tín chỉ)

- EL001IU – Đọc 1 B2-C1 (3 tín chỉ)
- EL002IU – Viết 1 B2-C1 (3 tín chỉ)
- EL003IU – Nghe 1 B2-C1 (3 tín chỉ)
- EL004IU – Nói 1 B2-C1 (3 tín chỉ)
- EL005IU – Ngữ pháp cao cấp (2 tín chỉ)
- EL006IU – Kỹ năng thuyết trình (2 tín chỉ)
- EL007IU – Đọc 2 C1-C2 (3 tín chỉ)
- EL008IU – Viết 2 C1-C2 (3 tín chỉ)
- EL009IU – Nghe 2 C1-C2 (3 tín chỉ)
- EL010IU – Nói 2 C1-C2 (3 tín chỉ)
- EL011IU – Viết nghiên cứu (2 tín chỉ)
- EL012IU – Phương pháp nghiên cứu (3 tín chỉ)

3. Kiến thức chung ngành chính

Đối với sinh viên người Việt có quốc tịch Việt Nam (25 tín chỉ)

- EL013IU – Nhập môn Ngôn ngữ học (3 tín chỉ)
- EL014IU – Nhập môn phương pháp giảng dạy tiếng Anh (3 tín chỉ)
- EL015IU – Nhập môn Văn học (3 tín chỉ)
- EL016IU – Nhập môn Dịch (3 tín chỉ)
- EL017IU – Ngôn ngữ và Văn hóa (3 tín chỉ)
- EL018IU – Giao tiếp xuyên văn hóa (3 tín chỉ)
- EL019IU – Văn minh Anh (2 tín chỉ)
- EL020IU – Văn minh Mỹ (2 tín chỉ)
- EL021IU – Tiếng Anh toàn cầu (3 tín chỉ)

Đối với sinh viên người nước ngoài (22 tín chỉ)

- EL013IU – Nhập môn Ngôn ngữ học (3 tín chỉ)
- EL014IU – Nhập môn phương pháp giảng dạy tiếng Anh (3 tín chỉ)
- EL015IU – Nhập môn Văn học (3 tín chỉ)
- EL017IU – Ngôn ngữ và Văn hóa (3 tín chỉ)

- [EL018IU – Giao tiếp xuyên văn hóa \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL019IU – Văn minh Anh \(2 tín chỉ\)](#)
- [EL020IU – Văn minh Mỹ \(2 tín chỉ\)](#)
- [EL021IU – Tiếng Anh toàn cầu \(3 tín chỉ\)](#)

4. Kiến thức chuyên sâu chuyên ngành bắt buộc

Đối với sinh viên người Việt có quốc tịch Việt Nam (18 tín chỉ)

- [EL022IU – Ngữ âm và Âm vị học \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL023IU – Hình vị học \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL024IU – Cú pháp học \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL025IU – Ngữ nghĩa học \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL026IU – Biên Dịch 1 Anh-Việt \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL027IU – Biên Dịch 2 Việt-Anh \(3 tín chỉ\)](#)

Đối với sinh viên người nước ngoài (12 tín chỉ)

- [EL022IU – Ngữ âm và Âm vị học \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL023IU – Hình vị học \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL024IU – Cú pháp học \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL025IU – Ngữ nghĩa học \(3 tín chỉ\)](#)

5. Kiến thức chuyên sâu chuyên ngành tự chọn

Sinh viên người Việt có quốc tịch Việt Nam chọn tối thiểu **8** môn (**24** tín chỉ) & sinh viên người nước ngoài chọn tối thiểu **12** môn (**36** tín chỉ) trong những môn sau:

Các môn tự chọn trong Học kỳ 1

- [EL029IU – Ngữ dụng học \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL030IU – Phân tích diễn ngôn \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL034IU – Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh – Kỹ năng Đọc và Viết \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL035IU – Phương pháp giảng dạy tiếng Anh – Từ vựng và Ngữ pháp \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL036IU – Đánh giá và kiểm tra ngôn ngữ \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL039IU – Phiên Dịch 1 \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL041IU – Biên dịch Nâng cao \(3 tín chỉ\)](#)
- [EL043IU – Dịch thuật trên báo chí \(3 tín chỉ\)](#)

• [BA115IU – Giới thiệu về Quản trị Kinh doanh \(3 tín chỉ\)](#)

• [BA198IU – Giới thiệu về ngành khách sạn \(3 tín chỉ\)](#)

Các môn tự chọn trong Học kỳ 2

• [EL028IU – Ngữ pháp chức năng \(3 tín chỉ\)](#)

• [EL031IU – Ngôn ngữ xã hội học \(3 tín chỉ\)](#)

• [EL032IU – Ngôn ngữ học so sánh \(3 tín chỉ\)](#)

• [EL033IU – Phương pháp giảng dạy tiếng Anh – Kỹ năng Nghe và Nói \(3 tín chỉ\)](#)

• [EL037IU – Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy \(3 tín chỉ\)](#)

• [EL038IU – Giảng dạy tiếng Anh cho trẻ em \(3 tín chỉ\)](#)

• [EL040IU – Phiên dịch 2 \(3 tín chỉ\)](#)

• [EL042IU – Dịch thuật trong Kinh doanh \(3 tín chỉ\)](#)

• [BA115IU – Giới thiệu về Quản trị Kinh doanh \(3 tín chỉ\)](#)

• [BA198IU – Giới thiệu về ngành khách sạn \(3 tín chỉ\)](#)

Các môn tự chọn chỉ dành cho sinh viên người nước ngoài

• [EL016IU – Nhập môn Dịch \(3 tín chỉ\)](#)

• [EL026IU – Biên Dịch 1 Anh-Việt \(3 tín chỉ\)](#)

• [EL027IU – Biên Dịch 2 Việt-Anh \(3 tín chỉ\)](#)

6. Thực tập và Khóa luận tốt nghiệp (16 tín chỉ)

• [EL044IU – Thực tập 1 \(2 tín chỉ\) hoặc EL047IU – Thực tập quốc tế 1 \(2 tín chỉ\)](#)

• [EL045IU – Thực tập 2 \(4 tín chỉ\) hoặc Thực tập quốc tế \(4 tín chỉ\)](#)

• [EL046IU – Khóa luận tốt nghiệp \(10 tín chỉ\)](#)
